

Bản án số: 46/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiêu.

- Ông Tạ Khắc Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 130/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/6/2018 về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 27/8/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim H, sinh năm 1990.

ĐKKH: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh NB.

Hiện ở tại: Thôn Thái Sơn, xã Sơn Lai, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh NB.

(Chị Đinh Thị Kim H vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 10/6/2018 và trong bản tự khai, nguyên đơn chị Đinh Thị Kim H trình bày: Chị Đinh Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H lấy nhau có Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P ngày 22/12/2008 dựa trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với bố mẹ anh Nguyễn Văn H được khoảng 1 năm thì chuyển ra ở riêng một thời gian. Đến năm 2012 thì vợ chồng chuyển về ở cùng bố mẹ đẻ chị tại thôn T, xã S, huyện N, tỉnh NB để làm ăn kinh tế. Sau đó được khoảng 4 năm thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn rồi từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị không còn tin tưởng nhau về mặt tình cảm, anh Nguyễn Văn H đã có người phụ nữ khác. Đến tháng 1/2018 thì vợ chồng anh chị chính thức sống ly thân, không ai quan

tâm tới ai. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Vợ chồng anh chị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 23/9/2009 và cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 10/2/2016. Hiện nay cháu D đang ở với anh Nguyễn Văn H còn cháu N đang ở với chị H. Nếu ly hôn chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cháu N và đồng ý để anh Nguyễn Văn H tiếp tục nuôi cháu D.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Đinh Thị Kim H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xử vắng mặt: Chị Đinh Thị Kim H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

* Về thủ tục tố tụng:

Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cụ thể: Bị đơn không có văn bản trả lời thông báo thụ lý vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và không tham gia phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

* Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 5, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Các điều: 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đinh Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H;

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 23/9/2009 cho anh Nguyễn Văn H tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 10/2/2016 cho chị Đinh Thị Kim H tiếp tục nuôi dưỡng. Hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung - Công nợ chung: Chị Đinh Thị Kim H không yêu cầu giải quyết vì không có nên không xem xét việc giải quyết. Anh Nguyễn Văn H không làm việc với Tòa án và không thể hiện quan điểm.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Kim H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Nho Quan đã thụ lý và hòa giải giữa chị Đinh Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H, nhưng anh Nguyễn Văn H không có mặt tại các phiên hòa giải. Các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Nho

Quan đã tổng đạt hợp pháp, đã hoãn phiên tòa 1 lần nhưng anh Nguyễn Văn H không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án. Chị Đinh Thị Kim H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung: Xét yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Kim H đối với anh Nguyễn Văn H, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung là cháu Nguyễn Thảo N. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi sống chung họ cũng chỉ hạnh phúc với nhau cho đến khoảng năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu theo Chị Đinh Thị Kim H xác định là do hai vợ chồng chị không còn tin tưởng nhau về mặt tình cảm, anh Nguyễn Văn H lại có người phụ nữ khác dẫn đến hai vợ chồng thường cãi chửi đánh nhau. Kể từ tháng 1/2018 hai người chính thức ly thân cho đến nay. Lời khai của Chị Đinh Thị Kim H phù hợp với kết quả xác minh tại UBND xã P. Đủ chứng cứ để xác định tình cảm vợ chồng và đời sống chung giữa chị Huệ, anh Nguyễn Văn H không còn tồn tại mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Đinh Thị Kim H là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Vợ chồng chị Đinh Thị Kim H, anh Nguyễn Văn H có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 23/9/2009 và cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 10/2/2016. Kể từ thời điểm vợ chồng chị H, anh Nguyễn Văn H sống ly thân thì cháu N ở với chị H, còn cháu D ở với anh H, các cháu đều được chị H, anh Nguyễn Văn H chăm sóc chu đáo. Để đảm bảo quyền lợi và sự ổn định của các cháu, đảm bảo quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đối với con chưa thành niên của các bên đương sự khi ly hôn, cần giao cho Chị Đinh Thị Kim H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nhi và anh Nguyễn Văn H tiếp tục nuôi dưỡng cháu D, là hoàn toàn phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung - Công nợ chung: Chị Đinh Thị Kim H không yêu cầu giải quyết vì không có nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Chị Đinh Thị Kim H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào : Điều 5, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Các điều: 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Đinh Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H;

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 10/2/2016 cho chị Đinh Thị Kim H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 23/9/2009 cho anh Nguyễn Văn H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Đinh Thị Kim H và anh Nguyễn Văn H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung - Công nợ chung: Chị Đinh Thị Kim H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đinh Thị Kim H phải chịu tiền án ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/0000830 ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Cơ quan thi hành án dân sự.

5. Án xử công khai sơ thẩm, chị Đinh Thị Kim H, anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo luật định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- THADS huyện Nho Quan;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã P;
- Lưu HS./.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN ĐỨC HIỆP